

Hà Nội, ngày 17 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Tên gói thầu 2: Cung cấp thiết bị

Thuộc công trình: Trang bị hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống
Tổng đài vô tuyến kỹ thuật số

Kính gửi: CÔNG TY CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐIỆN LỰC HÀ NỘI

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Chủ đầu tư: CÔNG TY CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐIỆN LỰC HÀ NỘI
- Tên công trình: Trang bị hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống Tổng đài vô tuyến kỹ thuật số.
- Tên gói thầu: Gói thầu 2 Cung cấp thiết bị
- Số KHLCNT: PL2500319653 thời điểm đăng tải 02/12/2025
- Số E-TBMT: IB2600030684 thời điểm đăng tải 23/01/2026
- Số E-TBMT điều chỉnh: IB2500643230 thời điểm đăng tải 31/12/2025
- Giá KHLCNT gói thầu 2: 573.832.240 VNĐ.
- Giá dự toán gói thầu 2: 548.253.822 VNĐ.
- Nguồn vốn: KHCB.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 90 ngày
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 12/2025.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 120 ngày.
- Các văn bản pháp lý liên quan:

+ Căn cứ Quyết định số 3305/QĐ-EVNHANOIITC ngày 01/12/2025 của Công ty Công nghệ thông tin Điện lực Hà Nội về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Giai đoạn thực hiện đầu tư) công trình: Trang bị hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống Tổng đài vô tuyến kỹ thuật số;

Căn cứ Quyết định số 3386/QĐ-EVNHANOIITC ngày 09/12/2025 của Công ty Công nghệ thông tin Điện lực Hà Nội về việc phê duyệt dự toán gói thầu 2: Cung cấp thiết bị, công trình: Trang bị hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống Tổng đài vô tuyến kỹ thuật số;

+ Căn cứ Quyết định số 3650/QĐ-EVNHANOIITC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của công ty Công nghệ thông tin Điện lực Hà Nội về việc Phê duyệt Hồ sơ mời thầu, gói thầu 2: Cung cấp thiết bị, công trình: Trang bị hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống Tổng đài vô tuyến kỹ thuật số;

2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Tổ chuyên gia được CÔNG TY CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐIỆN LỰC HÀ NỘI thành lập theo Quyết định số 3335/QĐ-EVNHANOIITC ngày 03/12/2025 để thực hiện đánh giá E-HSDT gói thầu 2: Cung cấp thiết bị, công trình: Trang bị hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống Tổng đài vô tuyến kỹ thuật số;

b) Thành phần tổ chuyên gia:

Số lượng, họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành viên trong tổ chuyên gia được nêu tại **Bảng số 01**.

Bảng số 01

Stt	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên
1	Hoàng Minh Quang	Tổ trưởng	Chịu trách nhiệm chung, tiếp nhận ý kiến của các thành viên tổ chuyên gia. Chịu trách nhiệm xây dựng HSMT và đánh giá HSDT các mục: Yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật của gói thầu.
2	Nguyễn Văn Tới	Thành viên	Chịu trách nhiệm xây dựng E-HSMT và đánh giá E-HSDT các mục: Bảng dữ liệu đấu thầu, tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT, Biểu mẫu mời thầu và điều kiện cụ thể của hợp đồng.
3	Nguyễn Đăng Duy	Thành viên	Chịu trách nhiệm xây dựng E-HSMT và đánh giá E-HSDT các mục: Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT và điều kiện cụ thể của hợp đồng các hạng mục về tài chính và thuế.

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:

Các thành viên trong Tổ chuyên gia làm việc và thống nhất các nội dung theo nhóm, sau đó họp thống nhất kết luận.

Khi một thành viên trong tổ chuyên gia có ý kiến khác biệt so với đa số các thành viên khác. Ý kiến bảo lưu của thành viên đó (nếu có) phải được nêu trong Mục IV báo cáo này.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

1. Biên bản mở thầu

Tổ chuyên gia cung cấp thông tin về kết quả mở thầu theo **Bảng số 02** dưới đây:

Bảng số 02

STT	Tên nhà thầu	Giá gói thầu	Giá dự thầu	Giá trị giảm giá (nếu có)	Giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có)
1	Công ty Cổ phần thiết bị Tràng An	548.253.822 VNĐ	480.543.000 VNĐ	-	480.543.000 VNĐ

2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ của E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 02** dưới đây:

Bảng số 02

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	Công ty Cổ phần thiết bị Tràng An	Đạt

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSDT không hợp lệ: Không có

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu (nếu có): Không

3. Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm :

a) Kết quả đánh giá về năng lực, kinh nghiệm được tổng hợp theo **Bảng số 03** dưới đây:

Bảng số 03

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	Công ty Cổ phần thiết bị Tràng An	Đạt

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm nêu trong E-HSMT: không

c) Các nội dung làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu: Không

4. Kết quả đánh giá về kỹ thuật

a) Kết quả đánh giá về kỹ thuật được tổng hợp theo **Bảng số 04** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 03B):

Bảng số 04

Stt	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần thiết bị Trảng An	Không đạt	

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT):

- Công ty Công nghệ thông tin Điện lực Hà Nội đã có Văn bản ngày 426/EVNHANOIITC-QLVHHT ngày 02/03/2026 về việc làm rõ E-HSDT gói thầu 2: Cung cấp thiết bị thuộc Công trình: Trang bị hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống Tổng đài vô tuyến kỹ thuật số gửi Công ty Cổ phần thiết bị Trảng An yêu cầu Công ty Cổ phần thiết bị Trảng An rõ:

- Đề nghị nhà thầu làm rõ Cam kết của nhà thầu về Tiêu chuẩn kỹ thuật : Trong E-HSDT kính gửi Công ty Điện lực Lai Châu – Chi nhánh Tổng công ty Điện lực Miền Bắc.
- Đề nghị nhà thầu bổ sung bảng Tuyên bố đáp ứng kỹ thuật trong đó tham chiếu đến tài liệu kỹ thuật, catalogue mà nhà thầu đã cung cấp. Bên cạnh đó, đề nghị làm rõ đáp ứng kỹ thuật các thông số sau :
 - + Đầu ghi hình camera IP : Làm rõ thông số đáp ứng của yêu cầu về Bảng thông đầu ra, nguồn điện.
 - + Camera IP : Làm rõ thông số đáp ứng yêu cầu về Cảm biến hình, Độ nhạy sáng, ống kính và chế độ zoom...
 - + Ổ cứng : Làm rõ thông số đáp ứng yêu cầu về Tốc độ ổ cứng.
- Đề nghị nhà thầu làm rõ chứng chỉ ISO 900X của nhà sản xuất đối với các thiết bị : Camera IP, Tủ trung tâm gateway, Cảm biến đo nhiệt độ, độ ẩm và Switch mạng (còn hiệu lực).

- Công ty Cổ phần thiết bị Trảng An có văn bản trả lời số 02/CV-TA ngày 04/03/2026 làm rõ:

+ Đầu ghi hình camera: Nhà thầu chào thiết bị của hãng Hikvision có mã: DS-7608NXXI-K1/8P không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Chương V

+ Camera IP: Nhà thầu chào thiết bị của hãng Hikvision có mã: DS-2CD1321G0-I không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Chương V.

+ Ổ cứng: Nhà thầu chào thiết bị của hãng Western Digital có mã: WD80EFPX không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Chương V.

- Chủ đầu tư đã thực hiện làm rõ theo văn bản số 426/EVNHANOIITC-QLVHHT ngày 02/03/2025. Nhà thầu đã trả lời làm rõ theo văn bản số 02/VC-TA ngày 04/03/2026. Trong đó nhà thầu có giải trình và gửi kèm catalogue của các thiết bị như sau:

+ Đầu ghi hình camera: Nhà thầu làm rõ thiết bị của hãng Hikvision có mã: DS-7608IN-K2/8P đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Chương V.

+ Camera IP: Nhà thầu làm rõ thiết bị của hãng Hikvision có mã: DS-2AE4223TI-D đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Chương V.

+ Ổ cứng: Nhà thầu làm rõ thiết bị của hãng Western Digital có mã: WD82PURZ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Chương V.

- Căn cứ theo chỉ dẫn nhà thầu tại Chương I của E-HSMT mục 23.1 Làm rõ E-HSDT như sau: "Sau khi mở thầu, nhà thầu có trách nhiệm làm rõ E-HSDT theo yêu cầu của Chủ đầu tư, kể cả về tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm, nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế, tài liệu về nhân sự cụ thể đã được đề xuất trong E-HSDT của nhà thầu. Đối với nội dung về tư cách hợp lệ, việc làm rõ phải bảo đảm nguyên tắc không làm thay đổi bản chất của nhà

thầu tham dự thầu. Đối với các nội dung về tính hợp lệ của E-HSDT (trừ nội dung về tư cách hợp lệ), đề xuất về kỹ thuật, tài chính, việc làm rõ phải bảo đảm nguyên tắc không làm thay đổi nội dung cơ bản của E-HSDT đã nộp, không thay đổi giá dự thầu". Việc nhà thầu làm rõ bằng việc đề xuất thay thế mã thiết bị khác với mã nhà thầu chào theo bảng 10B đã làm thay đổi nội dung cơ bản của E-HSDT đã nộp. Do đó, E-HSDT không đạt về mặt kỹ thuật lên không đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư.

c) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá: Không có.

5. Kết quả đánh giá về tài chính

Kết quả đánh giá về tài chính được tổng hợp theo **Bảng số 05** dưới đây: (được tổng hợp từ *Mẫu số 07B*):

Stt	Nội dung	Công ty Cổ phần thiết bị Trảng An
1	Giá dự thầu (giá ghi trong đơn dự thầu không tính giá trị giảm giá, nếu có)	Không đánh giá
2	Giá trị hiệu chỉnh sai lệch thừa (đối với gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC áp dụng hợp đồng trọn gói, nếu có)	-
3	Giá trị giảm giá (nếu có)	-
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có)	Không đánh giá
5	ΔƯĐ (chỉ áp dụng đối với gói thầu mua sắm hàng hóa, EPC, EP, PC, nếu có)	-
6	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	Không đánh giá

6. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSDT

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT của tổ chuyên gia, kết quả đánh giá E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 06** với các nội dung cơ bản như sau:

Bảng số 06

Stt	Nội dung	Công ty Cổ phần thiết bị Trảng An
1	Kết quả đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT	Đạt
2	Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm	Đạt
3	Kết quả đánh giá về kỹ thuật	Không đạt
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có) trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	Không đánh giá
5	Xếp hạng các E-HSDT*	Không

8. Thời gian đánh giá E-HSDT:

Tổ chuyên gia đánh giá E-HSDT từ ngày 06/02/2026 đến ngày 17/03/2026.

9. Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá

Không.

III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT, tổ chuyên gia nêu rõ các nội dung sau đây:

1. Tên nhà thầu được mời vào đối chiếu tài liệu: **Không.**
2. Nhận xét về tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu: Đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch, hiệu quả kinh tế.
3. Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu hoặc dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSMT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý: Không có
4. Đối chiếu tài liệu: Không
Tổ chuyên gia kiến nghị chủ đầu tư về việc đối chiếu: Không
5. Thông tin nhà thầu xếp hạng thứ nhất : Không
Tổ chuyên gia kiến nghị chủ đầu tư căn cứ các nội dung được tổ chuyên gia trình tại Mục III của báo cáo để làm cơ sở phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

IV. Ý KIẾN BẢO LƯU

Không có.

Báo cáo đánh giá này được lập bởi:

Hoàng Minh Quang

Nguyễn Văn Tới

Nguyễn Đăng Duy



BẢN CAM KẾT

Tôi tên là: Nguyễn Văn Tới

Là thành viên của tổ chuyên gia đánh giá HSDT gói thầu 2: “Cung cấp thiết bị” thuộc Công trình “Trang bị hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống Tổng đài vô tuyến kỹ thuật số” theo Quyết định số 3335/QĐ-EVNHANOIITC ngày 03/12/2025 của Công ty Công nghệ thông tin Điện lực Hà Nội. Tôi được cấp chứng chỉ về đấu thầu số: HNL.NT01.01.0866 cấp ngày 29/01/2026 do Trường cao đẳng xây dựng số 1 cấp.

Tôi cam kết như sau:

- Được đào tạo theo quy định của pháp luật hiện hành, có đầy đủ bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và có năng lực, kinh nghiệm để đánh giá HSDT đối với gói thầu đang xét;

- Đánh giá HSDT trên cơ sở trung thực, khách quan, công bằng, không chịu bất kỳ sự ràng buộc về lợi ích đối với các bên;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả đánh giá HSDT của mình;

- Bảo mật các thông tin và hồ sơ, tài liệu trong quá trình đánh giá HSDT theo đúng quy định của pháp luật;

- Không vi phạm các quy định về bảo đảm cạnh tranh.

Nếu tôi vi phạm nội dung cam kết nêu trên, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2025

Người cam kết

Nguyễn Văn Tới

BẢN CAM KẾT

Tôi tên là: Hoàng Minh Quang

Là thành viên của tổ chuyên gia đánh giá HSDT gói thầu 2: “Cung cấp thiết bị” thuộc Công trình “Trang bị hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống Tổng đài vô tuyến kỹ thuật số” theo Quyết định số 3335/QĐ-EVNHANOIITC ngày 03/12/2025 của Công ty Công nghệ thông tin Điện lực Hà Nội. Tôi được cấp chứng chỉ về đấu thầu số: HNI.NT01.02.1395 cấp ngày 29/01/2026 do Trường cao đẳng xây dựng số 1 cấp.

Tôi cam kết như sau:

- Được đào tạo theo quy định của pháp luật hiện hành, có đầy đủ bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và có năng lực, kinh nghiệm để đánh giá HSDT đối với gói thầu đang xét;

- Đánh giá HSDT trên cơ sở trung thực, khách quan, công bằng, không chịu bất kỳ sự ràng buộc về lợi ích đối với các bên;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả đánh giá HSDT của mình;

- Bảo mật các thông tin và hồ sơ, tài liệu trong quá trình đánh giá HSDT theo đúng quy định của pháp luật;

- Không vi phạm các quy định về bảo đảm cạnh tranh.

Nếu tôi vi phạm nội dung cam kết nêu trên, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2025

Người cam kết

Hoàng Minh Quang

BẢN CAM KẾT

Tôi tên là: Nguyễn Đăng Duy

Là thành viên của tổ chuyên gia đánh giá HSDT gói thầu 2: “Cung cấp thiết bị” thuộc Công trình “Trang bị hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống Tổng đài vô tuyến kỹ thuật số” theo Quyết định số 3335/QĐ-EVNHANOIITC ngày 03/12/2025 của Công ty Công nghệ thông tin Điện lực Hà Nội. Tôi được cấp chứng chỉ về đấu thầu số: HNI.NT01.01.0958 cấp ngày 29/01/2026 do Trường cao đẳng xây dựng số 1 cấp.

Tôi cam kết như sau:

- Được đào tạo theo quy định của pháp luật hiện hành, có đầy đủ bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và có năng lực, kinh nghiệm để đánh giá HSDT đối với gói thầu đang xét;

- Đánh giá HSDT trên cơ sở trung thực, khách quan, công bằng, không chịu bất kỳ sự ràng buộc về lợi ích đối với các bên;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả đánh giá HSDT của mình;

- Bảo mật các thông tin và hồ sơ, tài liệu trong quá trình đánh giá HSDT theo đúng quy định của pháp luật;

- Không vi phạm các quy định về bảo đảm cạnh tranh.

Nếu tôi vi phạm nội dung cam kết nêu trên, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2025

Người cam kết

Nguyễn Đăng Duy

TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC TP HÀ NỘI
CÔNG TY CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐIỆN LỰC HÀ NỘI

Số: 426/EVNHANOIITC-QLVHHT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ba Đình, ngày 02 tháng 3 năm 2026

V/v: Làm rõ E-HSDT gói thầu 02: Cung cấp thiết bị thuộc công trình Trang bị hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống Tổng đài vô tuyến kỹ thuật số.

Kính gửi: Công ty Cổ phần thiết bị Tràng An

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, được bổ sung, sửa đổi tại Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2024/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài Chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia ;

Căn cứ E-HSMT gói thầu 02: Cung cấp thiết bị thuộc công trình Trang bị hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống Tổng đài vô tuyến kỹ thuật số;

Căn cứ E-HSDT của Công ty Cổ phần thiết bị Tràng An.

Công ty Công nghệ thông tin Điện lực Hà Nội đề nghị Công ty Cổ phần thiết bị Tràng An làm rõ E-HSDT:


- Đề nghị nhà thầu làm rõ Cam kết của nhà thầu về Tiêu chuẩn kỹ thuật : Trong E-HSDT kính gửi Công ty Điện lực Lai Châu – Chi nhánh Tổng công ty Điện lực Miền Bắc.
- Đề nghị nhà thầu bổ sung bảng Tuyên bố đáp ứng kỹ thuật trong đó tham chiếu đến tài liệu kỹ thuật, catalogue mà nhà thầu đã cung cấp . Bên cạnh đó, đề nghị làm rõ đáp ứng kỹ thuật các thông số sau :
 - + Đầu ghi hình camera IP : Làm rõ thông số đáp ứng của yêu cầu về Băng thông đầu ra, nguồn điện.
 - + Camera IP : Làm rõ thông số đáp ứng yêu cầu về Cảm biến hình, Độ nhạy sáng, ống kính và chế độ zoom...
 - + Ổ cứng : Làm rõ thông số đáp ứng yêu cầu về Tốc độ ổ cứng.

- Đề nghị nhà thầu làm rõ chứng chỉ ISO 900X của nhà sản xuất đối với các thiết bị : Camera IP, Tủ trung tâm gateway, Cảm biến đo nhiệt độ, độ ẩm và Switch mạng (còn hiệu lực).

Hạn nộp hồ sơ làm rõ E-HSDT: 17h00' ngày 05/03/2026.

Địa chỉ đăng tải hồ sơ làm rõ: Web site: <http://muasamcong.mpi.gov.vn>

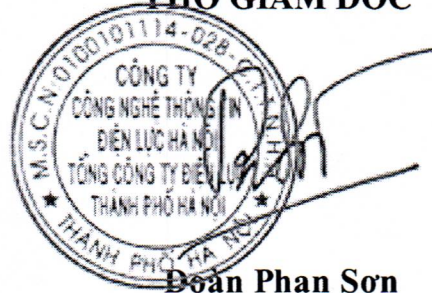
Rất mong sự hợp tác của Quý nhà thầu.

Xin trân trọng cảm ơn./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLĐT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đoàn Phan Sơn

**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT
BỊ TRÀNG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 02/CV-TA

(V/v trả lời làm rõ E-HSDT gói thầu 02:
Cung cấp thiết bị thuộc công trình Trang bị
hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống
Tổng đài vô tuyến kỹ thuật số.)

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2026

Kính gửi: CÔNG TY CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐIỆN LỰC HÀ NỘI

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, được bổ sung, sửa đổi tại Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2024/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài Chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia ;

Căn cứ E-HSMT gói thầu 02: Cung cấp thiết bị thuộc công trình Trang bị hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống Tổng đài vô tuyến kỹ thuật số;

Căn cứ E-HSDT của Công ty Cổ phần thiết bị Tràng An;

Căn cứ Công văn số 426/EVNHANOIITC-QLVHHT ngày 02/03/2026 Công ty Công nghệ Thông tin Điện lực Hà Nội về việc làm rõ E-HSDT gói thầu 02: Cung cấp thiết bị thuộc công trình Trang bị hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống Tổng đài vô tuyến kỹ thuật số;

Bằng văn bản này Nhà thầu xin phúc đáp các nội dung theo yêu cầu của công văn số 426/EVNHANOIITC-QLVHHT ngày 02/03/2026 Công ty Công nghệ Thông tin Điện lực Hà Nội về việc làm rõ E-HSDT gói thầu 02: Cung cấp thiết bị thuộc công trình Trang bị hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống Tổng đài vô tuyến kỹ thuật số, cụ thể như sau:

- Nhà thầu làm rõ Cam kết của nhà thầu về Tiêu chuẩn kỹ thuật kính gửi Công ty Công nghệ Thông tin Điện lực Hà Nội. Nhà thầu đính kèm Cam kết cùng với công văn này;

- Nhà thầu bổ sung, đính kèm bảng Tuyên bố đáp ứng kỹ thuật trong đó tham chiếu đến tài liệu kỹ thuật, catalogue mà nhà thầu đã cung cấp.

Nhà thầu giải trình về thông số kỹ thuật của các hạng mục cụ thể như sau:

+ Đầu ghi hình Camera IP: Nhà thầu giải trình thông số về Băng thông đầu ra: 160Mbps, nguồn điện: 220VAC gửi kèm Catalogue của Sản phẩm.

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật E-HSMT	Thông số kỹ thuật E-HSDT	Tài liệu kỹ thuật, catalogue
1	Đầu ghi hình camera IP	Số kênh: ≥ 08 Chuẩn nén: H.265, H265+, H.264, H264+ Độ phân giải ghi hình: ≥ 8 Megapixel Bảng thông đầu vào lần lượt với đầu: 8/16/32 kênh 80/160/256Mbps. Bảng thông đầu ra 160Mbps Cổng ra HDMI với độ phân giải 4K/2K lần lượt: (3840 \times 2160)/ 30Hz và (2560 \times 1440)/60Hz Cổng kết nối: Cổng Audio, USB 2.0, USB 3.0 Cổng kết nối mạng RJ45: 10/100/1000Mbps Nguồn điện: 220VAC	Model: DS-7608IN-K2/8P Nhãn hiệu: Hikvision Xuất xứ: Trung Quốc Số kênh: 08 Chuẩn nén: H.265, H265+, H.264, H264+ Độ phân giải ghi hình: 8 Megapixel Bảng thông đầu vào lần lượt với đầu 8/16/32 kênh 80/160/256Mbps. Bảng thông đầu ra: 160Mbps Cổng ra HDMI với độ phân giải 4K/2K lần lượt: (3840 \times 2160)/ 30Hz và (2560 \times 1440)/60Hz Cổng kết nối: Cổng Audio, USB 2.0, USB 3.0 Cổng kết nối mạng RJ45: 10/100/1000Mbps Nguồn điện: 220VAC	VI. Tài liệu kỹ thuật/ Catalogue/ Mục 1: Đầu ghi hình camera IP

+ Camera IP: Nhà thầu giải trình thông số đáp ứng yêu cầu về Cảm biến hình, Độ nhạy sáng, ống kính và chế độ zoom, ... như sau:

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật E-HSMT	Thông số kỹ thuật E-HSDT	Tài liệu kỹ thuật, catalogue
2	Camera IP	Độ phân giải: ≥ 2 Megapixel Cảm biến hình: 1/3" high performance CMOS Chuẩn nén: H.265+/H.265/H.264+/H.264 Độ nhạy sáng: $\geq 0,05$ Lux Ống kính: 4 ~ 92 mm Khẩu độ: F1,4 ~ F3,5 Chế độ zoom: 23X zoom quang, 16X zoom số Góc quay: 360o Góc quét: -15o đến 90o Khoảng cách hồng ngoại: ≥ 150 m Chống ngược sáng: Có Tiêu chuẩn chống nước: IP66 Nguồn điện: 24VDC Nguồn adapter, Phụ kiện chân đế: Có	Model: DS-2AE4223TI-D Nhãn hiệu: Hikvision Xuất xứ: Trung Quốc Độ phân giải: 2 Megapixel Cảm biến hình: 1/2.8" high performance CMOS Chuẩn nén: H.265+/H.265/H.264+/H.264 Độ nhạy sáng: 0,05 Lux Ống kính: 4 ~ 92 mm Khẩu độ: F1,4 ~ F3,5 Chế độ zoom: 23X zoom quang, 16X zoom số Góc quay: 360o Góc quét: -15o đến 90o Khoảng cách hồng ngoại: ≥ 150 m Chống ngược sáng: Có Tiêu chuẩn chống nước: IP66 Nguồn điện: 24VDC Nguồn adapter, Phụ kiện chân đế: Có	VI. Tài liệu kỹ thuật/ Catalogue/ Mục 2: Camera IP

+ Ổ cứng: Nhà thầu giải trình thông số đáp ứng yêu cầu về Tốc độ ổ cứng như sau:

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật E-HSMT	Thông số kỹ thuật E-HSDT	Tài liệu kỹ thuật, catalogue
11	Ổ cứng	Dung lượng: ≥ 8 TB Kích thước ổ cứng: 3.5 inch Chuẩn giao tiếp: SATA	Model: WD82PURZ Nhãn hiệu: Westen Digital Xuất xứ: Thái Lan	VI. Tài liệu kỹ thuật/ Catalogue/ Mục 11: Ổ cứng

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật E-HSMT	Thông số kỹ thuật E-HSDT	Tài liệu kỹ thuật, catalogue
		Tốc độ ổ cứng: $\geq 240\text{MB/s}$ Bộ nhớ cache: 256MB	Dung lượng: 8TB Kích thước ổ cứng: 3.5 inch Chuẩn giao tiếp: SATA Tốc độ ổ cứng: 245MB/s Bộ nhớ cache: 256MB	

Nhà thầu bổ sung chứng chỉ ISO 9001 của Nhà sản xuất đối với các thiết bị: Camera IP, Tủ trung tâm gateway, Cảm biến đo nhiệt độ, độ ẩm và Switch mạng (đính kèm công văn này).

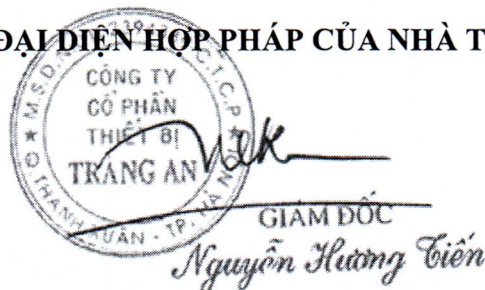
Nhà thầu chúng tôi kính đề nghị Công ty Công nghệ Thông tin Điện lực Hà Nội, Tổ chuyên gia xem xét và chấp thuận việc giải trình, cung cấp, bổ sung các tài liệu, làm rõ E-HSDT với các nội dung nêu trên và xin gửi tài liệu kèm theo công văn này.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU



GIAM ĐỐC
Nguyễn Hương Tiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ CHUYÊN MÔN VỀ ĐẦU THẦU
LỰA CHỌN NHÀ THẦU
TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG SỐ 1**

Cấp cho Ông (Bà) : Nguyễn Văn Tới

Ngày sinh : 16/02/1979

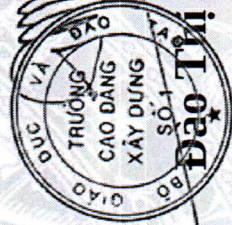
Xếp loại chứng chỉ : Giỏi

Hiệu lực chứng chỉ : 05 năm kể từ ngày 03/02/2026 Theo Quyết định số 86/QĐ-CDXD1
ngày 29/01/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Xây dựng số 1

Số thẻ căn cước/ hộ chiếu: 001079045902

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Đào Thị Thanh Yên

Số chứng chỉ: HNI.NT01.01.0866

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ CHUYÊN MÔN VỀ ĐẦU THẦU
LỰA CHỌN NHÀ THẦU
TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG SỐ 1**

Cấp cho Ông (Bà) : Hoàng Minh Quang

Ngày sinh : 09/07/1989

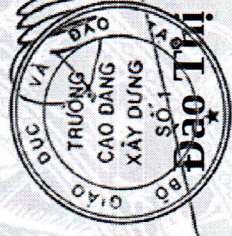
Xếp loại chứng chỉ : Giới

Hiệu lực chứng chỉ : 05 năm kể từ ngày 03/02/2026 Theo Quyết định số 88/QĐ-CDXD1
ngày 29/01/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Xây dựng số 1

Số thẻ căn cước/ hộ chiếu: 001089006198

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Đào Thị Thanh Yên

Số chứng chỉ: **HNI.NT01.02.1395**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ CHUYÊN MÔN VỀ ĐẦU THẦU
LỰA CHỌN NHÀ THẦU
TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG SỐ 1**

Cấp cho Ông (Bà) : Nguyễn Đăng Duy

Ngày sinh : 12/10/1995

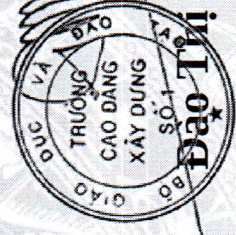
Xếp loại chứng chỉ : Giỏi

Hiệu lực chứng chỉ : 05 năm kể từ ngày 03/02/2026 Theo Quyết định số 86/QĐ-CĐXD1
ngày 29/01/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Xây dựng số 1

Số thẻ căn cước/ hộ chiếu: 001095031934

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Số chứng chỉ: HNI.NT01.01.0958

Đạo Trị Thanh Yên

(Tổ chuyên gia chọn quy trình đánh giá tự điều chỉnh tên mẫu cho phù hợp)

MẪU BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT CHO GÓI THẦU HÀNG HÓA

(phương thức Một giai đoạn một túi hồ sơ)

(Ban hành kèm theo ... của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

Luật đấu thầu	Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 (được bổ sung, sửa đổi tại Điều 1 Luật số 90/2025/QH15)
KHLCNT	Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
E-HSMT	Hồ sơ mời thầu đối với đấu thầu rộng rãi qua mạng, đấu thầu hạn chế qua mạng, hồ sơ yêu cầu đối với chào hàng cạnh tranh qua mạng theo quy trình thông thường, yêu cầu báo giá đối với chào hàng cạnh tranh rút gọn qua mạng.
E-HSDT	Hồ sơ dự thầu đối với đấu thầu rộng rãi qua mạng, đấu thầu hạn chế qua mạng, hồ sơ đề xuất đối với chào hàng cạnh tranh qua mạng theo quy trình thông thường, báo giá đối với chào hàng cạnh tranh rút gọn qua mạng
Chủ đầu tư	Chủ đầu tư đối với gói thầu thuộc dự án đầu tư phát triển
Dự án	Dự án đầu tư phát triển

PHẦN I:

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ DỰ THẦU

Tên gói thầu: 02: Cung cấp thiết bị

Dự án/dự toán mua sắm: Trang bị hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống tổng đài vô tuyến kỹ thuật số

Chủ đầu tư: CÔNG TY CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐIỆN LỰC HÀ NỘI

ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LỆ CỦA E-HSDT

Gói thầu: 02: Cung cấp thiết bị

Dự án/dự toán mua sắm: Trang bị hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống tổng đài vô tuyến kỹ thuật số

Nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ TRĂNG AN

STT	Nội dung đánh giá trong E-HSMT	Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống (Căn cứ cam kết trong E-HSDT)		Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽⁹⁾		Nhận xét của chuyên gia (nếu có)
		Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	
1	Bảo đảm dự thầu ⁽¹⁾	-	-	X		Có cam kết
2	Tư cách hợp lệ theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Luật đấu thầu	X	-	X		
2.1	Nhà thầu là tổ chức đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:	-	-	X		
2.1.1	Hạch toán tài chính độc lập ⁽³⁾	X	-	X		
2.1.2	Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản ⁽³⁾	X	-	X		
2.1.3	Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu ⁽³⁾	X	-	X		
2.1.4	Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Luật Đấu thầu ⁽³⁾	X	-	X		
2.1.5	Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự ⁽³⁾	X	-	X		
3	Không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống ⁽⁶⁾	X	-	X		
4	Trong thời hạn 03 năm trước thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có nhân sự (ký kết hợp đồng lao động với nhà thầu tại thời điểm nhân sự thực hiện hành vi vi phạm) bị tòa án có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định của pháp luật về hình sự nhằm mục đích cho nhà thầu đó trúng thầu ⁽³⁾	X	-	X		
KẾT LUẬN						

Người đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)


Nguyễn Văn Tới


Ghi chú:

(1) Tổ chuyên gia đánh giá, trừ trường hợp giá trị bảo đảm dự thầu nhỏ hơn 50 triệu đồng. Đối với gói thầu đấu thầu trước và E-HSMT quy định không áp dụng bảo đảm dự thầu, không đánh giá nội dung bảo đảm dự thầu.

(3) Hệ thống tự động đánh giá trên cơ sở cam kết của nhà thầu trong E-HSDT.

Trường hợp tổ chuyên gia phát hiện Hệ thống đánh giá nhà thầu "đạt" là chưa chính xác thì tổ chuyên gia có quyền đánh giá lại để làm kết quả đánh giá ở nội dung này và nêu rõ ý kiến tại phiếu chấm của tổ chuyên gia. Trường hợp Hệ thống đánh giá "không đạt" thì nhà thầu bị loại. Đối với các nội dung Hệ thống tự động đánh giá "không đạt", tổ chuyên gia không thể sửa đổi kết quả đánh giá từ "không đạt" thành "đạt"

(6) Hệ thống tự động đánh giá.


<p>Khả năng bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT.</p> <p>5</p>	<p>Nhà thầu phải chứng minh khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng bằng một trong các cách sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT. - Nhà thầu ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT. 	<p>Nhà thầu phải chứng minh khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng bằng một trong các cách sau đây:</p>	<p>X</p>	<p>Đặt</p>	<p>Người đánh giá (Ký và ghi rõ họ tên)</p> 
<p>Kết luận</p> <p>Chi chú:</p> <p>(1), (2): Hệ thống tự động trích xuất thông tin trong E-HSMT và E-HSDT.</p> <p>(3): Việc đánh giá thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lịch sử không hoàn thành hợp đồng: Hệ thống đánh giá căn cứ thông tin nhà thầu kê khai trên web-form - Thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế: Hệ thống đánh giá căn cứ cam kết của nhà thầu trong đơn dự thầu - Kết quả hoạt động tài chính, doanh thu, bình quân hàng năm: Đối với số liệu từ 2021 trở đi, Hệ thống đánh giá căn cứ thông tin được trích xuất hoặc thông tin do nhà thầu cung cấp nhất; đối với số liệu trước năm 2021, hệ thống đánh giá căn cứ thông tin do nhà thầu kê khai. Đối với nhà thầu là hộ kinh doanh, không bắt buộc phải nộp báo cáo tài chính nhưng nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh doanh thu tương ứng với nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế. + Đối với tiền chi kết quả hoạt động tài chính: Đối với nhà thầu là hộ kinh doanh thì không đánh giá tiêu chí này. + Đối với tiền chi về doanh thu bình quân hàng năm: Đối với doanh nghiệp bán nghiệp sáng tạo trong nước khi chào thầu sản phẩm đổi mới sáng tạo của Nghị định số 214/2025 ND-CP không phải đáp ứng tiêu chí này trong thời hạn 10 năm kể từ lần đầu được sản xuất và đủ điều kiện để đưa ra thị trường. Đối với nhà thầu trong nước được chuyển giao công nghệ để sản xuất hàng hóa có xuất xứ Việt Nam phải cung cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ, Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ hoặc hợp đồng chuyển giao công nghệ, pháp luật về đầu tư để chứng minh. Đối với nhà thầu trong nước, sản xuất hàng hóa có xuất xứ Việt Nam, không phải đáp ứng yêu cầu về doanh thu khi nhà thầu chào thầu hàng hóa mà chung loại hàng hóa này lần đầu được sản xuất và đủ điều kiện để đưa ra thị trường trong thời gian 05 năm trước thời điểm đăng thầu. Nhà thầu được hưởng ưu đãi này kể từ khi nhà thầu được thành lập nhưng không quá 07 năm tính đến thời điểm đăng thầu. Trường hợp nhà thầu liên danh tham gia gói thầu EPC, EP, PC và trong phần cung cấp hàng hóa có các sản phẩm được ưu đãi như trên (sản phẩm đổi mới sáng tạo, sản phẩm được sản xuất từ chuyển giao công nghệ, hàng hóa có xuất xứ Việt Nam) thì chỉ thành viên liên danh sản xuất đồng thời cung cấp các sản phẩm này được hưởng ưu đãi khi tính doanh thu bình quân hàng năm. (4) Tổ chuyên gia đánh giá đối với các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá các nội dung ngoài các nội dung mà Hệ thống đánh giá tự động; - Nguyên tắc tài chính (đối với gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC); Trường hợp nhà thầu cung cấp cam kết cung cấp tin dùng theo quy định của E-HSMT, tổ chuyên gia căn cứ vào tài liệu đính kèm để đánh giá. Cam kết cung cấp tin dùng bổ sung sau thời điểm đăng thầu sẽ không được xem xét, đánh giá. - Hợp đồng tương tự, năng lực sản xuất, nhân sự chủ chốt; thiết bị thi công chủ yếu, khả năng bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác. - Các nội dung Hệ thống đánh giá là "đạt" mà tổ chuyên gia xét thấy phải đánh giá lại. Trường hợp tổ chuyên gia xét thấy phải đánh giá lại để làm kết quả đánh giá ở nội dung này và nếu rõ ý kiến tại phiếu chấm của tổ chuyên gia. Trường hợp Hệ thống đánh giá "không đạt", thì nhà thầu bị loại. Đối với các nội dung Hệ thống tự động đánh giá "không đạt", tổ chuyên gia không thể sửa đổi kết quả đánh giá từ "không đạt" thành "đạt". - Tổ chuyên gia ghi rõ ý kiến nhận xét đối với các nội dung tổ chuyên gia đánh giá và các nội dung cơ bản dẫn đến E-HSDT bị loại thì không phải nộp tục đánh giá các tiêu chí khác. Trường hợp nhà thầu chỉ đánh giá tiếp đối với các tiêu chí còn lại. - E-HSDT có nội dung sai khác, đặt điều kiện hay bỏ sót nội dung cơ bản dẫn đến E-HSDT bị loại thì không phải đánh giá tiếp đối với các tiêu chí còn lại. 					

ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC KINH NGHIỆM

Gợi đầu: 02: Cung cấp thiết bị
 Dự án/dự toán mua sắm: Trang bị hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống đồng dài vô tuyến kỹ thuật số
 Nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ TRĂNG AN

a) Đánh giá về nhân sự chủ chốt

STT	E-HSMT ⁽¹⁾		Thông tin tóm tắt trong E-HSDY ⁽²⁾										Kết quả đánh giá ⁽³⁾				
	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong công việc tương tự(2)	Chứng chỉ/Trình độ chuyên môn	Họ và Tên	Căn cước công dân/Hộ chiếu	Vị trí	Ngày, tháng, năm sinh	Chứng chỉ/Trình độ chuyên môn	Tên người	Địa chỉ của người sử dụng lao động	Chức danh	Số năm làm việc cho	Người liên lạc (trường)	Điện thoại/ Fax/ Email	Đạt	Không đạt
1	Cán bộ kỹ thuật phụ trách hướng dẫn lắp đặt, chạy thử, vận hành thiết bị	1	Tối thiểu 2 năm hoặc 1 Hợp đồng	Đại học chuyên ngành Công nghệ thông tin/ Điện tử viễn thông hoặc tương đương (Có tài liệu chứng minh: khả năng học đồng nhân sự của nhà thầu cho vị trí cán bộ kỹ thuật phụ trách hướng dẫn lắp đặt, chạy thử, vận hành thiết bị; Có xác nhận của chủ đầu tư/ hợp đồng xây dựng hoặc tài liệu tương đương để chứng minh kinh nghiệm của nhân sự đảm nhận vị trí cán bộ kỹ thuật phụ trách hướng dẫn lắp đặt, chạy thử, vận hành thiết bị)	Nguyễn Anh Dũng	001073043393	Phụ trách hướng dẫn lắp đặt, chạy thử vận hành thiết bị	24/12/1973	Đại học	Nguyễn Hoàng Tiến	Số 275 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội	Giám đốc	8	Trình Thị Thu Trang	0988429889 02473084736 thutrang@traangan.edu.vn		x
Kết luận																	


	Người đánh giá (Ký và ghi rõ họ tên)  Hoàng Minh Quang Nguyễn Văn Tốt
Ghi chú: (1): Hệ thống tư đồng trích xuất thông tin trong E-HSMT; (2): Hệ thống tư đồng trích xuất tóm tắt thông tin trong E-HSDY; (3), (4): Tổ chuyên gia đánh giá dựa trên thông tin mà nhà thầu kê khai, nếu ý kiến nhận xét trong trường hợp đánh giá là không đạt.	

STT	Danh mục hàng hóa	Mã HS	Chủng loại, lĩnh vực	Giá trị được coi là tương tự (VND)
1	Camera IP	8525	Vật tư, thiết bị Công nghệ thông tin	53.071.200
2	Tủ trung tâm Gateway	8471	Vật tư, thiết bị Công nghệ thông tin	86.832.000
3	Switch mạng	8517	Vật tư, thiết bị Công nghệ thông tin	36.563.400
Tổng giá trị HDTT				176.466.600
E HSDT của Công ty Cổ phần Thiết bị Trảng An				
1	HĐ số 01/2022/HĐMB/TBTA-BIENDONG ngày 07/11/2022	66.360.000	Vật tư, thiết bị Công nghệ thông tin	479.186.000
2		87.134.000	Vật tư, thiết bị Công nghệ thông tin	
3	HĐ số 111/HĐCCHH/STTTT-TA ngày 01/11/2023	325.692.000	Vật tư, thiết bị Công nghệ thông tin	

DANH GIÁ VỀ KỸ THUẬT
(Sử dụng tiêu chí đánh giá "đạt", "không đạt")

Gợi đầu: 02: Cung cấp thiết bị
Dự án/ dự toán mua sắm: Trang bị hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống tổng đài vô tuyến kỹ thuật số
Nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ TRẮNG AN

STT	Nội dung đánh giá ¹⁰		Kết quả đánh giá của chuyên gia ¹⁰		Nhận xét của chuyên gia	
	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt		
1	Mức độ đáp ứng kỹ thuật	<p>i) Có cam kết các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu theo yêu cầu kỹ thuật của hàng hoá chào thầu theo đúng yêu cầu trong E-HSMT với các thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của E-HSMT</p> <p>ii) Cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật của hàng hoá, trong đó phải thể hiện đầy đủ các thông tin để phục vụ công tác đánh giá sự phù hợp theo các yêu cầu kỹ thuật đã chỉ ra trong Chương V "Yêu cầu kỹ thuật" của E-HSMT.</p> <p>iii) Có chứng chỉ ISO 900X của nhà sản xuất đối với các thiết bị; Camera IP, Tủ trung tâm gateway, cảm biến đo nhiệt độ, độ ẩm, Switch mạng (còn hiệu lực)</p>	<p>i) Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu theo đúng yêu cầu trong E-HSMT</p> <p>Hoặc</p> <p>ii) Không cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật của hàng hoá theo các yêu cầu kỹ thuật đã chỉ ra trong Chương V "Yêu cầu kỹ thuật";</p> <p>Hoặc</p> <p>iii) Không có chứng chỉ ISO 900X của nhà sản xuất đối với các thiết bị; Camera IP, Tủ trung tâm gateway, cảm biến đo nhiệt độ, độ ẩm, Switch mạng (còn hiệu lực).</p>			<p>i) Có cam kết nhưng không đáp ứng các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu theo đúng yêu cầu trong E-HSMT:</p> <p>- Nhà thầu có cam kết các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu nhưng trong quá trình xét thầu, tổ chuyên gia đánh giá một số thiết bị được nhà thầu chào theo bảng 10B và catalogue nhà thầu cung cấp không đáp ứng so với yêu cầu kỹ thuật được đưa ra tại chương 5, cụ thể:</p> <p>+ Đầu ghi hình camera: Nhà thầu chào thiết bị của hãng Hikvision có mã: DS-7608NXL-K1/8P không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Chương V</p> <p>+ Camera IP: Nhà thầu chào thiết bị của hãng Hikvision có mã: DS-2CD1321G0-I không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Chương V.</p> <p>+ Ổ cứng: Nhà thầu chào thiết bị của hãng Western Digital có mã: WD80EFPX không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Chương V.</p> <p>- Chủ đầu tư đã thực hiện làm rõ theo văn bản số 426/EVNHANHITC-QLVHHT ngày 02/03/2025. Nhà thầu đã trả lời làm rõ theo văn bản số 02/VCL-TA ngày 04/03/2026. Trong đó nhà thầu có giải trình và gửi kèm catalogue của các thiết bị như sau:</p> <p>+ Đầu ghi hình camera: Nhà thầu làm rõ thiết bị của hãng Hikvision có mã: DS-7608IN-K2/8P đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Chương V.</p> <p>+ Camera IP: Nhà thầu làm rõ thiết bị của hãng Hikvision có mã: DS-2AE42231T-D đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Chương V.</p> <p>+ Ổ cứng: Nhà thầu làm rõ thiết bị của hãng Western Digital có mã: WDS2PURZ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Chương V.</p> <p>- Căn cứ theo chỉ dẫn nhà thầu tại Chương I của E-HSMT mục 23.1 Làm rõ E-HSDT như sau: "Sau khi mở thầu, nhà thầu có trách nhiệm làm rõ E-HSDT theo yêu cầu của Chủ đầu tư, kể cả về tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm, nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế, tài liệu về nhân sự cụ thể đã được đề xuất trong E-HSDT của nhà thầu. Đối với nội dung về tư cách hợp lệ, việc làm rõ phải bao đảm nguyên tắc không làm thay đổi bản chất của nhà thầu tham dự thầu. Đối với các nội dung về lĩnh vực của E-HSDT (trừ nội dung về tư cách hợp lệ), để xuất về kỹ thuật, tài chính, việc làm rõ phải bảo đảm nguyên tắc không làm thay đổi nội dung cơ bản của E-HSDT đã nộp, không thay đổi giá dự thầu". Việc nhà thầu làm rõ bằng việc đề xuất thay thế mã thiết bị khác với mã nhà thầu chào theo bảng 10B đã làm thay đổi nội dung cơ bản của E-HSDT đã nộp. Do đó, E-HSDT không đạt về mặt kỹ thuật.</p> <p>ii) Cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật của hàng hoá, trong đó phải thể hiện đầy đủ các thông tin để phục vụ công tác đánh giá sự phù hợp theo các yêu cầu kỹ thuật đã chỉ ra trong Chương V "Yêu cầu kỹ thuật" của E-HSMT.</p> <p>iii) Có chứng chỉ ISO 900X của nhà sản xuất đối với các thiết bị; Camera IP, Tủ trung tâm gateway, độ ẩm, Switch mạng (còn hiệu lực) cung cấp theo văn bản làm rõ số 02/VCL-TA ngày 04/03/2026.</p>
1,1				X		
2	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	<p>i) Có biện pháp tổ chức thực hiện, có nhân sự thực hiện các dịch vụ liên quan hợp lý và hiệu quả kinh tế.</p>	<p>i) Không có biện pháp tổ chức thực hiện, có nhân sự thực hiện các dịch vụ liên quan hợp lý và hiệu quả kinh tế.</p>	X	<p>j) Có biện pháp tổ chức thực hiện, có nhân sự thực hiện các dịch vụ liên quan hợp lý và hiệu quả kinh tế.</p>	

3	<p>Tiến độ cung cấp hàng hóa, thời gian giao hàng Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT</p>	<p>Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa, thời gian giao hàng đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p>	<p>Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa. Hoặc Thời gian giao hàng không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p>	<p>X</p>	<p>Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa, thời gian giao hàng đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p>
4	<p>Khả năng thích ứng với môi trường</p>	<p>Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý và không có ảnh hưởng tác động đến môi trường</p>	<p>Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý, khí hậu hoặc có ảnh hưởng tác động đến môi trường</p>	<p>X</p>	<p>Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý và không có ảnh hưởng tác động đến môi trường</p>
5	<p>Bảo hành</p>	<p>Có cam kết thời gian bảo hành hàng hóa: tối thiểu 2 năm kể từ ngày hàng hoá được đưa vào sử dụng hoặc tối thiểu 2,5 năm kể từ ngày giao hàng, tùy theo điều kiện nào đến trước.</p>	<p>Không có cam kết thời gian bảo hành. Hoặc Có cam kết thời gian bảo hành nhỏ hơn 2 năm kể từ ngày hàng hoá được đưa vào sử dụng hoặc nhỏ hơn 2,5 năm kể từ ngày giao hàng, tùy theo điều kiện nào đến trước</p>	<p>X</p>	<p>Có cam kết thời gian bảo hành hàng hóa: tối thiểu 2 năm kể từ ngày hàng hoá được đưa vào sử dụng hoặc tối thiểu 2,5 năm kể từ ngày giao hàng, tùy theo điều kiện nào đến trước.</p>
6	<p>Các yếu tố về điều kiện thương mại</p>	<p>1) Có cam kết thực hiện các điều kiện thương mại theo yêu cầu của E-HSMT.</p>	<p>1) Không có cam kết thực hiện các điều kiện thương mại theo yêu cầu của E-HSMT hoặc để xuất các điều kiện thương mại không phù hợp với E-HSMT.</p>		<p>-Có cam kết thực hiện các điều kiện thương mại theo yêu cầu của E-HSMT.</p>
7	<p>Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chia sẻ trách nhiệm theo quy định tại Điều 19, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có)</p>	<p>Nhà thầu không có hoặc có nhiều nhất 01 hợp đồng: bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại "Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu" trên Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia (áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu) hoặc bị đánh giá vi phạm chất lượng hàng hóa tương tự tại "Thông tin về chất lượng hàng hóa đã được sử dụng" trên Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia (áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu)</p>	<p>Nhà thầu có từ 02 hợp đồng: bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại "Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu" trên Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia (áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu) và/hoặc bị đánh giá vi phạm chất lượng hàng hóa tương tự tại "Thông tin về chất lượng hàng hóa đã được sử dụng" trên Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia (áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu)</p>	<p>X</p>	<p>Nhà thầu không có nhiều nhất 01 hợp đồng: bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại "Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu" trên Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia (áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu) hoặc bị đánh giá vi phạm chất lượng hàng hóa đã được sử dụng" trên Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia (áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu)</p>
<p>KẾT LUẬN³⁾</p>					
<p>Không Đạt Người đánh giá <i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>  Hoàng Minh Quang</p>					

Ghi chú:

- (1) Theo quy định trong E-HSMT.
- (2) Đối với từng nội dung đánh giá là "Đạt" hoặc "chấp nhận được" hoặc "không đạt" thì đánh dấu "x" vào ô tương ứng và nêu rõ lý do tại cột Nhận xét của chuyên gia. Tiêu chí "Chấp nhận được" chỉ áp dụng trong trường hợp tiêu chuẩn đánh giá thuộc E-HSMT có quy định về nội dung "Chấp nhận được". E-HSDT có nội dung sai khác, dù điều kiện hay bỏ sót nội dung cơ bản dẫn đến E-HSDT bị loại thì không phải tiếp tục đánh giá các tiêu chí khác. Trường hợp nhà thầu không đáp ứng một tiêu chí đánh giá cụ thể thì không phải đánh giá tiếp đối với các tiêu chí còn lại.
- (3) E-HSDT được kết luận là ĐẠT hoặc KHÔNG ĐẠT theo quy định trong E-HSMT.

Cử chỉ:

- (1) Theo quy định trong E-HSMT.
- (2) Đối với từng nội dung đánh giá, nếu được đánh giá là "đạt" hoặc "chấp nhận được" hoặc "không đạt" thì đánh dấu "X" vào ô tương ứng và nêu rõ lý do tại cột Nhận xét của chuyên gia. Tiêu chí "Chấp nhận được" chỉ áp dụng trong trường hợp tiêu chuẩn đánh giá thuộc E-HSMT có quy định về nội dung "Chấp nhận được". E-HSDT có nội dung sai khác, đối điều kiện hay bỏ sót nội dung cơ bản dẫn đến E-HSDT bị loại thì không phải tiếp tục đánh giá các tiêu chí khác. Trường hợp nhà thầu không đáp ứng một tiêu chí đánh giá cụ thể thì không phải đánh giá tiếp đối với các tiêu chí còn lại.
- (3) E-HSDT được kết luận là ĐẠT hoặc KHÔNG ĐẠT theo quy định trong E-HSMT.


Mẫu số 07B

TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ TÀI CHÍNH
(Phương pháp giá thấp nhất)

Gói thầu: 02: Cung cấp thiết bị

Dự án/dự toán mua sắm: Trang bị hệ thống giám sát các phòng máy hệ thống tổng đài vô tuyến kỹ thuật số

Nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ TRĂNG AN

STT	Nội dung	Giá trị
1	Giá dự thầu (giá ghi trong đơn dự thầu không tính giá trị giảm giá, nếu có) ⁽¹⁾	480.543.000 VND
2	Giá trị hiệu chỉnh sai lệch thừa ⁽²⁾	Giá trị T theo Mẫu số 06
3	Giá trị giảm giá (nếu có)	
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa, trừ giá trị giảm giá (nếu có)	Không đánh giá
5	ΔƯĐ ⁽³⁾	Theo Mẫu số 05
6	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có) và sau khi tính ưu đãi (nếu có) ⁽⁴⁾	Không đánh giá
		Người đánh giá (Ký và ghi rõ họ tên)  Nguyễn Đăng Duy

Ghi chú:

- (1) Đối với chào giá trực tuyến theo quy trình thông thường, giá dự thầu tại Mục 1 và giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giám giá tại Mục 4 là giá chào cuối cùng (bao gồm cả thuế, phí, lệ phí, nếu có) không bao gồm chi phí dự phòng sau thời điểm kết thúc chào giá trực tuyến.
- (2) Chỉ áp dụng đối với gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC áp dụng hợp đồng trọn gói (nếu có).
- (3) AƯĐ: Giá trị ưu đãi theo quy định tại E-HSMT (nếu có).
- (4) Đối với gói thầu hàng hóa, hỗn hợp yêu cầu nhà thầu chào không tách thuế, việc so sánh, xếp hạng E-HSDT được xác định trên cơ sở giá dự thầu bao gồm toàn bộ thuế, phí, lệ phí (nếu có). Đối với gói thầu yêu cầu nhà thầu chào tách thuế thì không xem xét và không đưa vào để so sánh, xếp hạng nhà thầu đối với chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có).
Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần Chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm Chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT.